MN 143
Anathapindikovada Sutta
Kinh Hướng dẫn cho ông Cấp Cô Độc

(Dịch từ Pali ra Anh ngữ: Thanissaro Bhikkhu. Việt dich: TKN Giải Nghiêm)

Bản quyền © 2003 Thanissaro Bhikkhu.

Tôi nghe như vầy vào một thời Đức Thế Tôn đang ở gần thành Xá Vệ, tại tu viện Cấp Cô Độc trong vườn cây Kỳ Đà. Khi ấy trường giả Cấp Cô Độc đang bị bệnh, đau đớn, trầm trọng. Trưởng giả Cấp Cô Độc nói với người nhà rằng: "Này, con. Hãy đi đến chỗ Đức Thế Tôn, đến đó rồi, hãy nhân

danh ta đảnh lễ dưới chân Ngài và nói: ‘Bạch Đức Thế Tôn, trưởng giả Cấp Cô Độc đang bị bệnh, đau đớn, trầm trọng. Ông ấy xin đảnh lễ dưới chân Đức Thế Tôn.’ Xong, hãy đến chỗ tôn giả Xá Lợi Phất, đến đó rồi, hãy nhân danh ta đảnh lễ dưới chân Ngài và nói: ‘Bạch Tôn Giả, trưởng giả Cấp Cô Độc đang bị bệnh, đau đớn, trầm trọng. Ông ấy xin đảnh lễ dưới chân Ngài.’ Rồi nói: ‘Nếu tôn giả Xá Lợi Phất vì lòng thương xót, đến thăm ông Cấp Cô Độc được thì quý hoá lắm.’”

Người nhà của trưởng giả Cấp Cô Độc đáp: “Vâng, thưa Ngài,” rồi đi đến chỗ Đức Thế Tôn, đến đó rồi, đảnh lễ dưới chân Ngài và ngồi sang một bên. Ngồi đó rồi, anh ta bạch: “Bạch Đức Thế

Tôn, trưởng giả Cấp Cô Độc đang bị bệnh, đau đớn, trầm trọng. Ông ấy xin đảnh lễ dưới chân Đức Thế Tôn." Xong, anh ta đến chỗ tôn giả Xá Lợi Phất, đến đó rồi, đảnh lễ dưới chân Ngài và ngồi sang một bên. Ngồi ở đó, anh ta bạch: 'Bạch Tôn Giả, trưởng giả Cấp Cô Độc đang bị bệnh, đau đớn, trầm trọng. Ông ấy xin đảnh lễ dưới chân Ngài.' Rồi nói: "Nếu tôn giả Xá Lợi Phất vì lòng thương xót, đến thăm ông Cấp Cô Độc được thì quý hoá lắm."

Tôn giả Xá Lợi Phất bèn lấy y bát, đi đến nhà trưởng giả Cấp Cô Độc cùng với tôn giả A Nan đi theo làm thị giả. Đến nơi, tôn giả ngồi xuống chỗ ngồi

đã được bày sẵn, và nói với trưởng giả Cấp Cô Độc: “Trưởng giả, tôi mong ông đỡ hơn. Mong ông thấy thoải mái trong người. Mong rằng những cơn đau nhức trong người ông bớt đi chứ không gia tăng. Mong rằng chúng có dấu hiệu thuyên giảm chứ không gia tăng.”

[Trưởng giả Cấp Cô Độc nói:] “Bạch tôn giả, con không đỡ hơn. Con không thoải mái trong người. Những cơn đau nhức cực kỳ trong người con tăng chứ không giảm. Chúng có dấu hiệu gia tăng chứ không thuyên giảm. Có những sức mạnh cực kỳ bửa đầu con, giống như có người mạnh dùng gươm bén bửa đầu con ra vậy ... Những cơn đau nhức cực kỳ trong đầu con cứ nổi lên, giống như có người mạnh đang xiết

quanh đầu con một cái khăn làm bằng những sợi dây da dai vậy... Có những sức mạnh cực kỳ cắt xẻ bụng con, giống như một đồ tể hay đồ tể tập sự đang cắt xẻ bụng một một con bò vậy ... Trong người con cực kỳ nóng bức, giống như hai người mạnh tóm chặt hai cánh tay một người yếu hơn để quay nướng anh ta trên hố than hồng. Con không đỡ hơn, thưa tôn giả. Con không thoải mái trong người. Những cơn đau nhức cực kỳ trong người con đang tăng chứ không giảm. Chúng có dấu hiệu gia tăng chứ không thuyên giảm."

[Tôn giả Xá Lợi Phất nói:] "Vậy thì trưởng giả, ông nên tự luyện tập theo cách này: 'Tôi sẽ không bám víu nơi

mắt; cái biết tôi sẽ không lệ thuộc vào mắt.' Ông nên tự luyện tập như vậy. 'Tôi sẽ không bám víu nơi tai...mũi...lưỡi...thân; cái biết tôi sẽ không lệ thuộc vào thân.'... 'Tôi sẽ không bám víu vào ý căn; cái biết tôi sẽ không lệ thuộc vào ý căn.' Ông nên tự luyện tập như vậy.

"Rồi, trưởng giả, ông nên tự luyện tập theo cách này: 'Tôi sẽ không bám víu vào hình sắc... âm thanh...mùi hương...vị nếm...xúc giác; cái biết tôi sẽ không lệ thuộc vào xúc giác.'... Tôi sẽ không bám víu vào ý tưởng; cái biết tôi sẽ không lệ thuộc vào ý tưởng.' Ông nên tự luyện tập như vậy.

Rồi, trưởng giả, ông nên tự luyện tập theo cách này: 'Tôi sẽ không bám víu

vào nhãn thức... nhĩ thức... tỉ thức... thiệt thức... thân thức; cái biết tôi sẽ không lệ thuộc vào thân thức.' ... 'Tôi sẽ không bám víu vào ý thức; cái biết tôi sẽ không lệ thuộc vào ý thức.' Ông nên tự luyện tập như vậy.

"Rồi, trưởng giả, ông nên tự luyện tập theo cách này: 'Tôi sẽ không bám víu vào sự tiếp xúc ở mắt... sự tiếp xúc ở tai... sự tiếp xúc ở mũi... sự tiếp xúc ở lưỡi... sự tiếp xúc ở thân; cái biết tôi sẽ không lệ thuộc vào sự tiếp xúc ở thân.' ... 'Tôi sẽ không bám víu vào sự tiếp xúc ở ý căn; cái biết tôi sẽ không lệ thuộc vào sự tiếp xúc ở ý căn.' Ông nên tự luyện tập như vậy.

"Rồi, trưởng giả, ông nên tự luyện tập theo cách này: 'Tôi sẽ không bám víu

vào cảm thọ phát sinh từ sự tiếp xúc ở mắt... cảm thọ phát sinh từ sự tiếp xúc ở tai... cảm thọ phát sinh từ sự tiếp xúc ở mũi... cảm thọ phát sinh từ sự tiếp xúc ở lưỡi... cảm thọ phát sinh từ sự tiếp xúc ở thân; cái biết tôi sẽ không lệ thuộc vào cảm thọ phát sinh từ sự tiếp xúc ở thân.' ... 'Tôi sẽ không bám víu vào cảm thọ phát sinh từ sự tiếp xúc ở ý căn; cái biết tôi sẽ không lệ thuộc vào cảm thọ phát sinh từ sự tiếp xúc ở ý căn.' Ông nên tự luyện tập như vậy.

"Rồi, trưởng giả, ông nên tự luyện tập theo cách này: 'Tôi sẽ không bám víu vào tính chất đất... tính chất nước... tính chất lửa... tính chất gió... tính chất không gian; cái biết tôi sẽ không lệ thuộc vào tính chất không gian.' ...

‘Tôi sẽ không bám víu vào tính chất tâm thức; cái biết tôi sẽ không lệ thuộc vào tính chất tâm thức.’ Ông nên tự luyện tập như vậy.

“Rồi, trưởng giả, ông nên tự luyện tập theo cách này: ‘Tôi sẽ không bám víu vào hình sắc... thọ... tưởng... ý hành; cái biết tôi sẽ không lệ thuộc vào ý hành.’... ‘Tôi sẽ không bám víu vào thức; cái biết tôi sẽ không lệ thuộc vào thức.’ Ông nên tự luyện tập như vậy.

“Rồi, trưởng giả, ông nên tự luyện tập theo cách này: ‘Tôi sẽ không bám víu vào không vô biên xứ ... thức vô biên xứ ... vô (sở) hữu xứ; cái biết tôi sẽ không lệ thuộc vào vô (sở) hữu xứ.’ ... ‘Tôi sẽ không bám víu vào phi-tưởng phi-phi-tưởng xứ; các biết tôi sẽ không

lệ thuộc vào phi-tưởng phi-phi-tưởng xứ.' Ông nên tự luyện tập như vậy.

"Rồi, trưởng giả, ông nên tự luyện tập theo cách này: 'Tôi sẽ không bám víu vào thế giới này; cái biết của tôi sẽ không lệ thuộc vào thế giới này... Tôi sẽ không bám víu vào thế giới bên kia; cái biết của tôi sẽ không lệ thuộc vào thế giới bên kia.' Ông nên tự luyện tập như vậy.

"Rồi, trưởng giả, ông nên tự luyện tập theo cách này: 'Tôi sẽ không bám víu vào những gì được thấy, được nghe, hay được ngửi, những gì được nhận biết, hay được đạt tới, những gì được đeo đuổi, được cân nhắc bởi ý căn; cái biết của tôi sẽ không lệ thuộc vào

những cái ấy.’ Ông nên tự luyện tập như vậy.”

Khi [nghe] nói những lời này, trưởng giả Cấp Cô Độc khóc ứa nước mắt. Tôn giả A Nan nói với ông: “Trưởng giả, ông có nôn nao không? Ông có suy sụp không?”

[Trưởng giả Cấp Cô Độc thưa:] “Không, thưa tôn giả. Con không nôn nao hay suy sụp. Chỉ có điều là bao lâu nay con được theo đức Bổn Sư, và quý thầy mà con ngưỡng mộ, vậy mà con chưa từng được nghe một bài Pháp nào như vậy cả.”

“Này trưởng giả, loại Pháp thoại này không nói cho người tại gia áo trắng.

Loại Pháp thoại này là nói cho người xuất gia.”

“Trong trường hợp đó, bạch tôn giả Xá Lợi Phất, xin hãy nói loại Pháp thoại này cho người tại gia áo trắng. Trong số này có những người có ít bụi trong mắt, đang mòn mỏi vì không được nghe Pháp [này.] Sẽ có những người hiểu được Pháp này.”

Tôn giả Xá Lợi Phất và tôn giả A Nan hướng dẫn cho trưởng giả Cấp Cô Độc xong rồi, bèn từ chỗ ngồi đứng dậy và ra về. Hai thầy về không bao lâu thì trưởng giả Cấp Cô Độc mệnh chung và tái hiện ở cõi trời Đâu Suất[1]. Rồi trong đêm sâu, người con trời Cấp Cô Độc, với hào quang rực rỡ, soi sáng cả Vườn

Kỳ Đà, đi đến chỗ Đức Thế Tôn, đến nơi rồi, làm lễ và đứng sang một bên. Trong khi đứng đó, người con trời thưa với Đức Thế Tôn bài kệ này:

Kỳ Viên may mắn này,
nhà cho chúng tỉnh thức
nơi Pháp Vương lưu lại:
nguồn hỷ lạc của con.
Hạnh, minh, và tâm đức[2],
giới, đời sống tối thượng:
qua đó người thanh tịnh,
chứ không do dòng dõi,
hay là sự sang giàu.
Do vậy người có trí,
thấy lợi ích tự thân,
khéo học hỏi chánh Pháp,
liền thanh tịnh chính mình.
Như ngài Xá Lợi Phất:

tì khưu dù vượt thắng
cao lắm cũng bằng Ngài
về tuệ, giới, an định.

Đó là những gì người con trời Cấp Cô Độc nói. Đấng Đạo Sư công nhận. Người trời Cấp Cô Độc [biết] "Đấng Đạo Sư đã công nhận mình," bèn làm lễ, rồi -- với tay phải luôn hướng về đức Thế Tôn -- đi nhiễu quanh Ngài ba vòng, và biến đi tại chỗ.

Khi đêm đã qua, Đức Thế Tôn nói với quý thầy: "Này quý thầy, đêm qua có một người con trời từ đêm sâu lại, hào quang rực rỡ, soi sáng cả vườn Kỳ Đà, đến chỗ ta rồi, làm lễ và đứng sang một bên. Trong khi đứng đó, người con trời nói với ta bài kệ này:

"Kỳ Viên may mắn này,
nhà cho chúng tỉnh thức
nơi Pháp Vương lưu lại:
nguồn hỷ lạc của con.
"Hạnh, minh, và tâm đức,
giới, đời sống tối thượng:
qua đó người thanh tịnh,
chứ không do dòng dõi,
hay là sự sang giàu.
"Do vậy người có trí,
thấy lợi ích tự thân,
khéo học hỏi chánh Pháp,
liền thanh tịnh chính mình.
"Như ngài Xá Lợi Phất:
tì khưu dù vượt thắng
cao lắm cũng bằng Ngài
về tuệ, giới, an định.

“Đó là những gì người con trời nói. Và [nghĩ:] “Đấng Đạo Sư đã công nhận ta,’ người con trời làm lễ, đi nhiễu quanh ta ba vòng, và biến đi tại chỗ.”

Khi [nghe] nói như vậy, tôn giả A Nan thưa với Đức Thế Tôn: “Bạch Đức Thế Tôn, đó chắc là người trời Cấp Cô Độc. Trưởng giả Cấp Cô Độc ngày xưa từng có niềm tin tối thắng nơi tôn giả Xá Lợi Phất.”

“Hay lắm, A Nan. Hay lắm -- ở chỗ ông đã suy diễn được cái có thể đạt đến được bằng suy luận. Đó chính *là* người trời Cấp Cô Độc, chứ không phải ai khác.”

Đó là những điều Đức Thế Tôn nói.
Tôn giả A Nan hài lòng, thích ý với lời dạy của Đức Thế Tôn.

Cước chú:

[1] Trong Kinh Bắc truyền (Hán tạng) thì nói ông Cấp Cô Độc sinh lên cõi trời Tam Thập Tam Thiên tức là cõi trời Đao Lợi (Trāiyas-trimśas.) [chú thích của người dịch ra tiếng Việt]

[2] Nguyên bản (Pali) của Thái, viết '*dhammaa'* nghĩa là 'tính chất của tâm.' Các bản Pali khác viết *'dhammo'* nghĩa là giáo Pháp. Phần chú giải [bản của Thái?] cho rằng đoạn này muốn nói đến những tính chất của tâm giúp mang đến định. [Chú thích của thầy Thanissaro.]

Nguyên bản Anh Ngữ